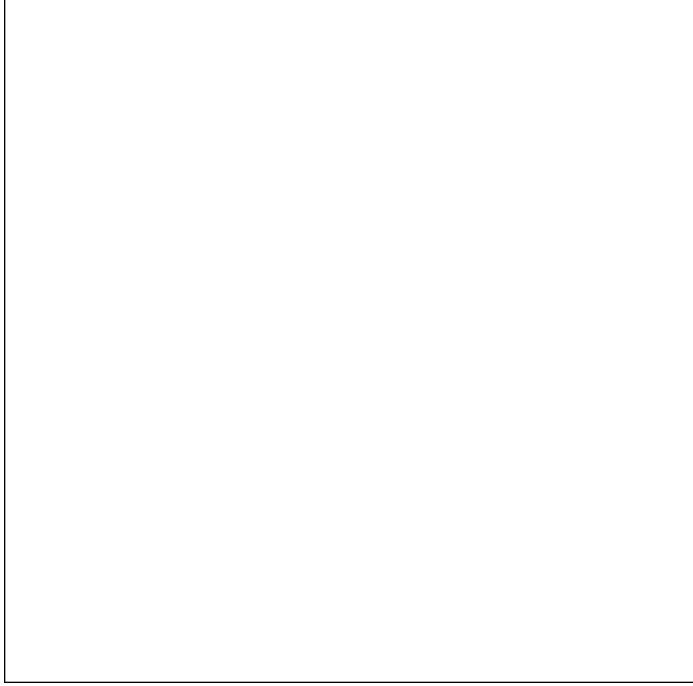


Bài hát của Sakima
La chanson de Sakima



✎ Ursula Nafula
🔒 Peris Wachuka
📧 Phuong Nguyen
🗣️ Vietnamese / French
📊 Level 3

(imageless edition)



Storybooks Canada

storybookscanada.ca

Bài hát của Sakima / La chanson de Sakima

Written by: Ursula Nafula

Illustrated by: Peris Wachuka

Translated by: Phuong Nguyen (vi), Alexandra

Danahy (fr)

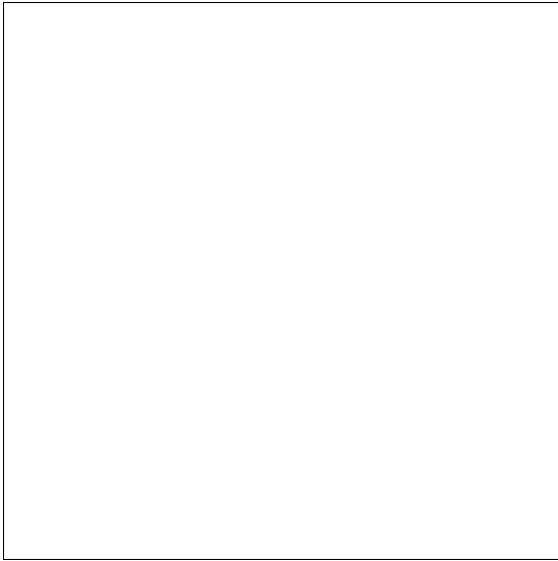
This story originates from the African Storybook (africanstorybook.org) and is brought to you by Storybooks Canada in an effort to provide children's stories in Canada's many languages.



This work is licensed under a Creative Commons

[Attribution 4.0 International License](https://creativecommons.org/licenses/by/4.0).

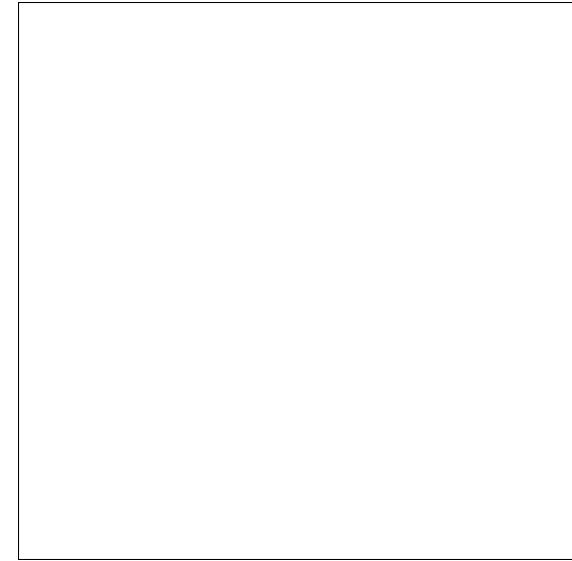
<https://creativecommons.org/licenses/by/4.0>



Sakima sống cùng ba mẹ và em gái bốn tuổi. Họ sống trên mảnh đất của một phú ông. Túp lều bằng cỏ của họ nằm cuối một hàng cây.

...

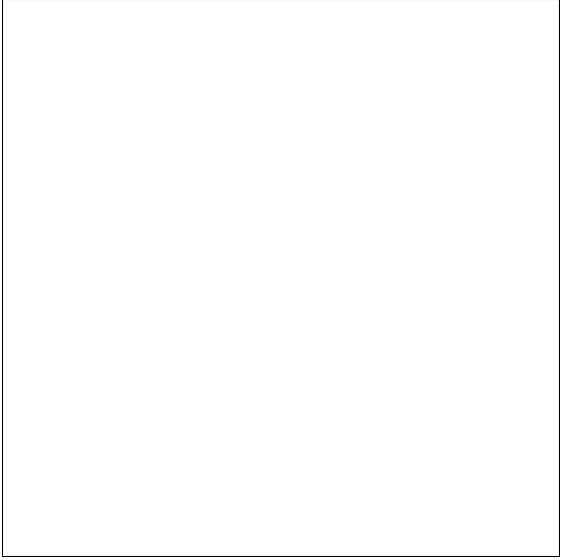
Sakima vivait avec ses parents et sa petite sœur, qui avait quatre ans. Ils vivaient sur la terre d'un homme riche. Leur hutte à toit de chaume était située au bout d'un rang d'arbres.



Phú ông cảm thấy rất hạnh phúc khi gặp lại con mình. Ông ấy thưởng cho Sakima vì đã an ủi mình. Ông mang con trai mình và Sakima đến bệnh viện để Sakima có thể lấy lại thị giác của mình.

...

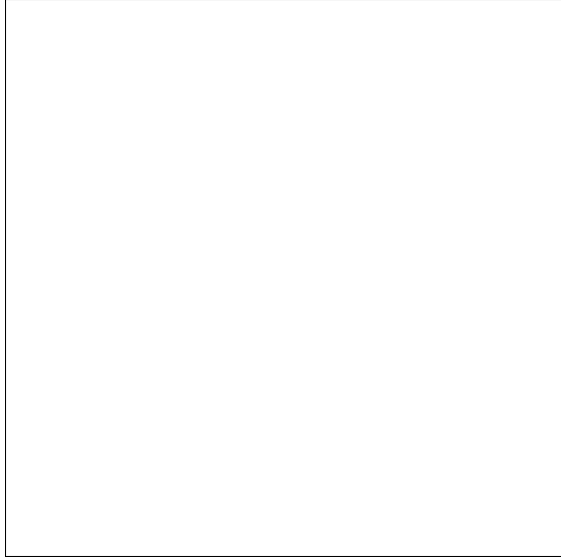
L'homme riche fut tellement content de revoir son fils. Il récompensa Sakima pour l'avoir consolé. Il emmena les deux garçons à l'hôpital pour que Sakima puisse retrouver sa vue.



Khi Sakima ba tuổi, bạn bị bệnh và mất thị giác. Sakima là một cậu bé rất tài năng.

...

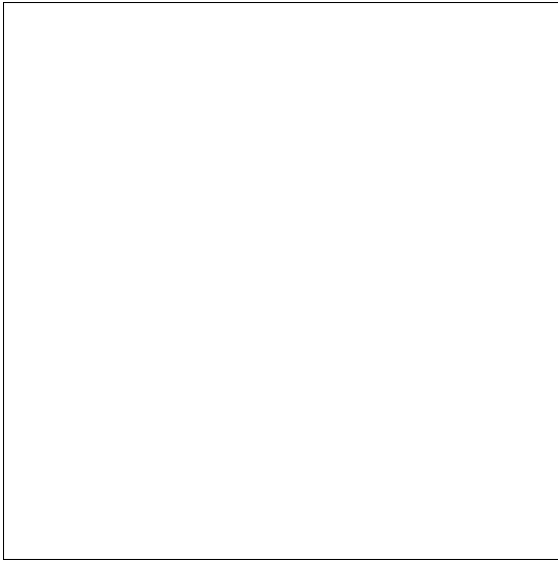
Quando Sakima avait trois ans, il est devenu malade et perdu sa vue. Sakima était un garçon avec beaucoup de talent.



Ngày lúc đó, hai người dẫn ông đến và khiêng một người nào đó trên cang cứu thương. Họ đã tìm thấy con phụ ông bị đánh bầm dập và bỏ lại bên đường.

...

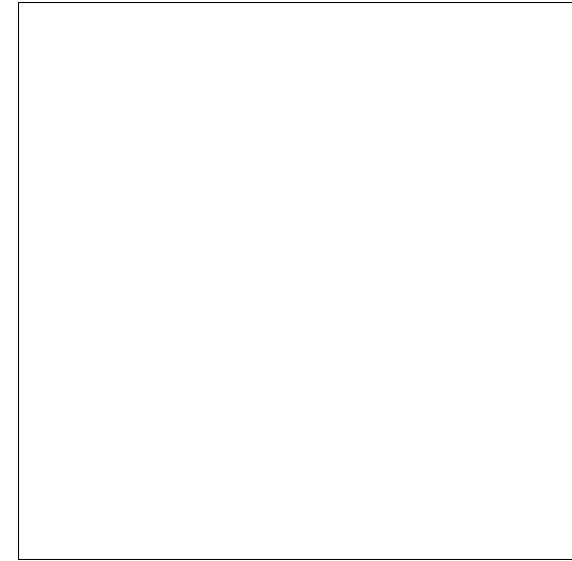
À ce moment, deux hommes sont venus en apportant quelqu'un sur une civière. Ils avaient trouvé le fils de l'homme riche tabassé et abandonné sur le bord de la route.



Sakima làm nhiều điều mà những cậu bé sáu tuổi khác không thể làm được. Ví dụ, bạn có thể ngồi cùng những người lớn tuổi trong làng và thảo luận những vấn đề quan trọng.

...

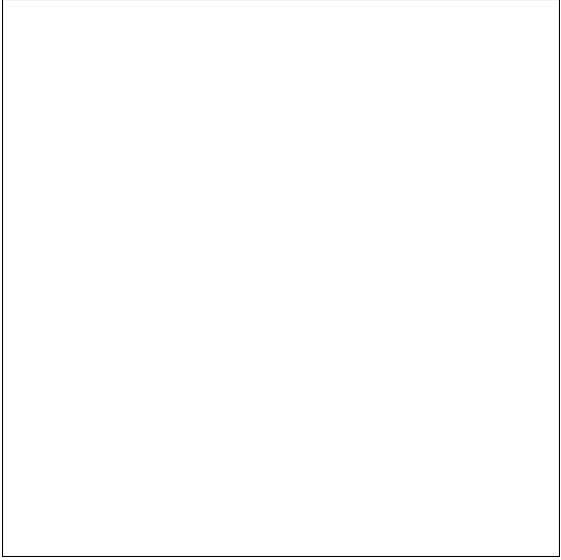
Sakima faisait beaucoup de choses que d'autres garçons de six ans ne faisaient pas. Par exemple, il pouvait se tenir avec les membres plus âgés du village et discuter de questions importantes.



Sakima hát xong và quay bước đi. Nhưng phú ông chạy vội ra ngoài và nói: "Xin hãy hát nữa đi."

...

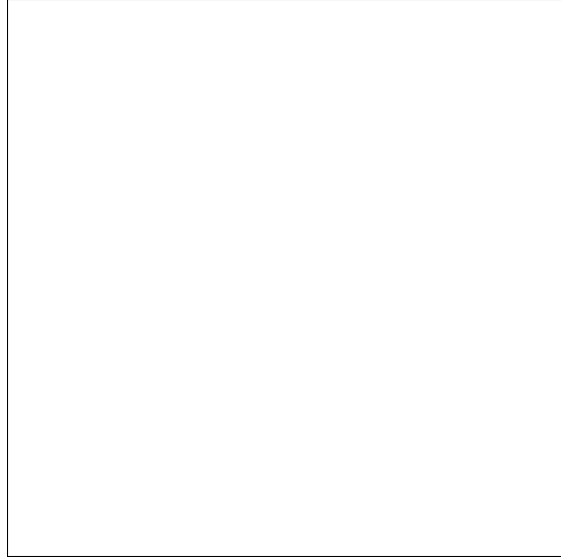
Sakima termina de chanter sa chanson et s'apprêtait à partir. Mais l'homme riche sorti en vitesse et dit, « S'il te plait, chante encore. »



Bố mẹ của Sakima làm việc tại nhà của phú ông. Họ rời nhà từ sáng sớm và trở về khi trời tối mịt. Sakima ở nhà cùng với em gái nhỏ của mình.

...

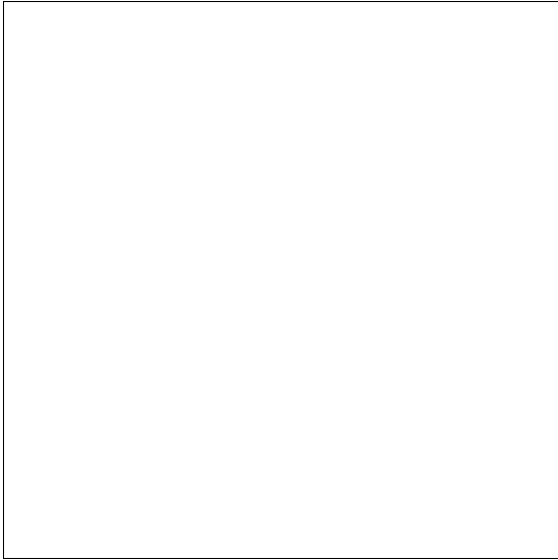
Les parents de Sakima travaillaient chez l'homme riche. Ils quittaient leur maison tôt le matin et revenaient tard le soir. Sakima restait seul chez eux avec sa petite sœur.



Nhưng người làm công cũng ngừng làm việc. Họ nghe bài hát tuyệt vời của Sakima. Nhưng một người đàn ông nói: "Không ai có thể an ủi ông chủ cả. Câu bé mù này nghĩ rằng mình có thể an ủi ông ấy sao?"

...

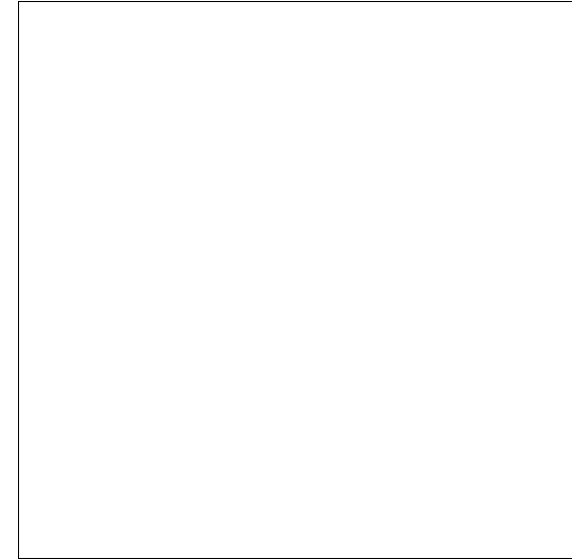
Les ouvriers arrêtaient ce qu'ils faisaient. Ils écoutèrent la belle chanson de Sakima. Mais un homme dit, « Personne n'a été capable de consoler le patron. Est-ce que ce garçon aveugle pense qu'il pourra le consoler ? »



Sakima thích hát. Một ngày nọ, mẹ hỏi Sakima: “Sakima, con học những bài hát này từ đâu vậy?”

...

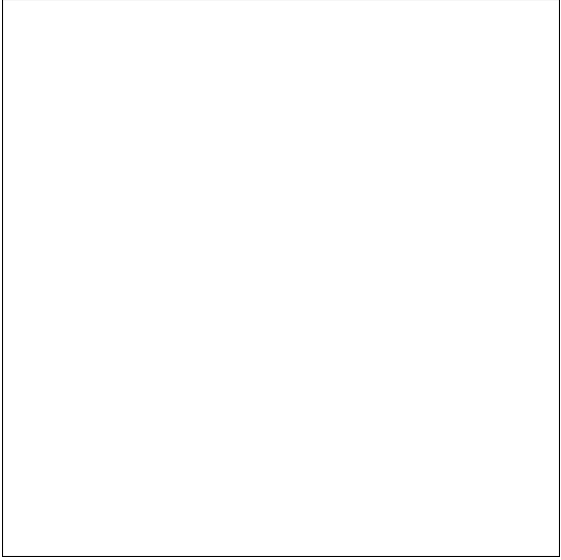
Sakima adorait chanter des chansons. Un jour sa mère lui demanda, « Où apprends-tu à chanter ces chansons, Sakima? »



Bạn ấy đứng dưới một trong những cửa sổ lớn và bắt đầu hát bài hát yêu thích nhất của bạn. Dần dần, đầu của phú ông bắt đầu xuất hiện qua cửa sổ.

...

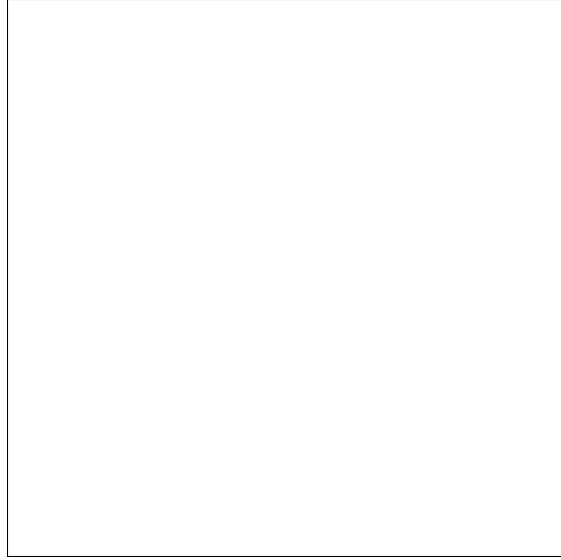
Il se tint sous une grande fenêtre et commença à chanter sa chanson préférée. Lentement, la tête de l'homme riche apparut à travers la grande fenêtre.



Sakima trả lời: "Thưa mẹ, những bài hát này tự đến thôi. Con nghe chúng ở trong đầu và sau đó con hát."

...

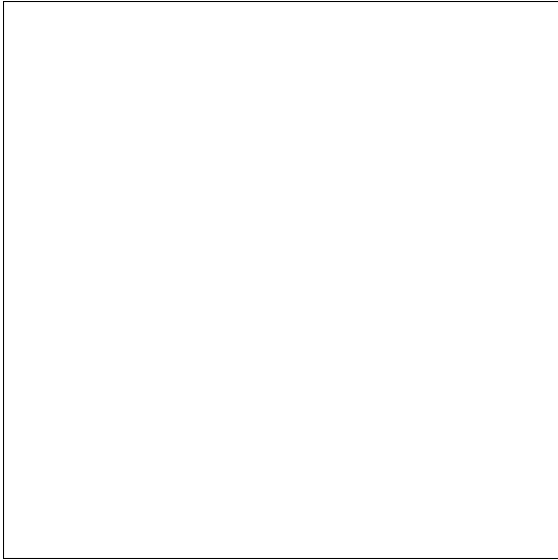
Sakima répondit, « Elles me viennent tout simplement, maman. Je les entends dans ma tête et ensuite je chante. »



Ngày hôm sau, Sakima bảo em gái dẫn mình tới nhà phụ ông.

...

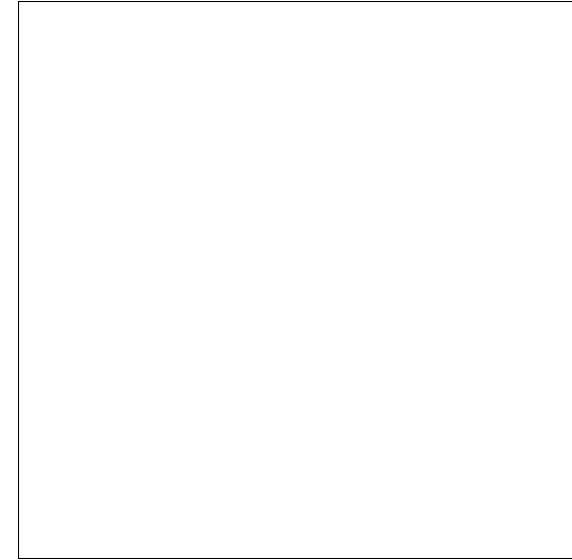
Le lendemain, Sakima demanda à sa petite sœur de le mener chez l'homme riche.



Sakima thích hát cho em gái nhỏ của mình, đặc biệt là khi em đói. Em gái bạn ấy nghe bạn hát bài hát yêu thích của mình. Em lắng nghe theo giai điệu nhẹ nhàng của bài hát.

...

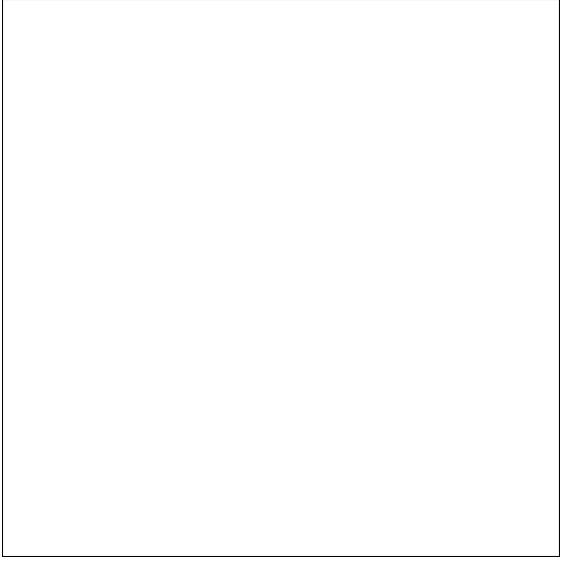
Sakima aimait chanter pour sa petite sœur, surtout si elle avait faim. Sa sœur l'écoutait chanter sa chanson préférée. Elle se balançait en écoutant la chanson apaisante.



Tuy nhiên, Sakima không bỏ cuộc. Em gái bạn ấy cũng ủng hộ bạn. Em gái bạn nói: “Những bài hát của Sakima xoa dịu con khi con đói bụng. Chúng cũng sẽ xoa dịu ông ấy.”

...

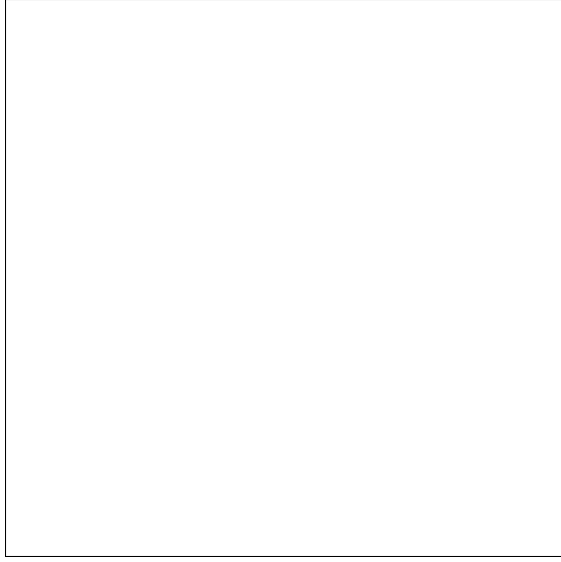
Toutefois, Sakima ne démissionna pas. Sa petite sœur l'appuyait. Elle disait, « Les chansons de Sakima me calment quand j'ai faim. Elles calmeront l'homme riche aussi. »



Em gái Sakima năn nỉ bần ấy: "Sakima, anh có thể hát đi hát lại bài này được không?" Sakima đồng ý và hát đi hát lại bài hát này.

...

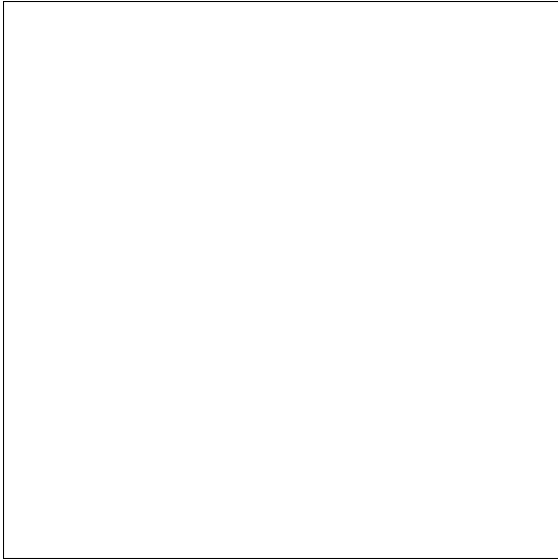
« Peux-tu la chanter encore et encore, Sakima? » sa sœur le suppliait. Sakima acceptait et la chantait encore et encore.



Sakima nói với bố mẹ rằng: "Con có thể hát cho ông ấy. Có thể ông ấy sẽ cảm thấy vui trở lại." Tuy nhiên, bố mẹ Sakima phớt lờ bần ấy. "Ông ấy rất giàu. Con chỉ là một cậu bé mù. Con nghĩ là bài hát của con sẽ giúp ông ấy sao?"

...

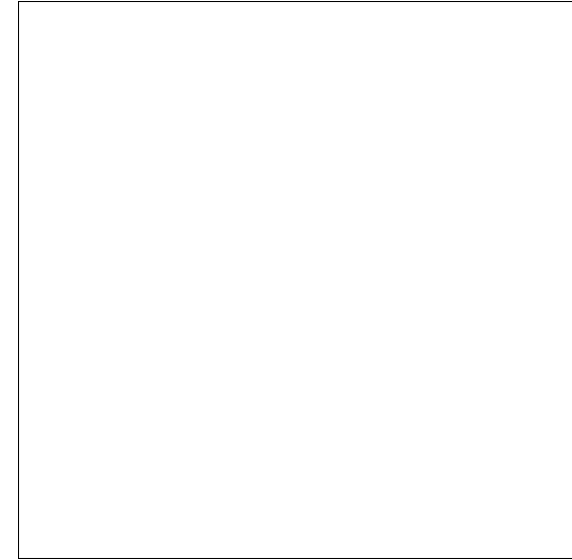
« Je peux chanter pour lui. Il redeviendra peut-être heureux, » Sakima dit à ses parents. Mes ses parents rejetèrent l'idée. « Il est très riche. Tu es seulement un garçon aveugle. Penses-tu vraiment que ta chanson l'aidera? »



Một buổi tối nọ, khi bố mẹ Sakima về nhà, họ rất trầm lặng. Sakima biết rằng có chuyện gì đó không ổn.

...

Un soir quand ses parents sont revenus chez eux, ils étaient très tranquilles. Sakima savait qu'il y avait un problème.



Sakima hỏi: “Bố mẹ ơi, có chuyện gì thế ạ?” Sakima biết được rằng con trai của phú ông bị mất tích. Ông ấy rất buồn và cô đơn.

...

« Qu'est-ce qu'il y a, maman et papa? » Sakima demanda. Sakima apprit que le fils de l'homme riche était disparu. L'homme était très triste et seul.